

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HUẾ  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17/8/2020

*“V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con”*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Thái Thị Hồng Vân

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Trần Thị Thanh Xuân

2. Ông Nguyễn Văn Vy

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trường Thi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 156/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2020; về việc: "Ly hôn, Tranh chấp nuôi con"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 146/2020/QĐST-DS ngày 07/8/2020; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thy Bích Trâm; địa chỉ: 138 Phạm Thị Liên, phường Kim Long, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

2. Bị đơn: Ông Phan Quốc Phương; địa chỉ: 01/12 Thanh Nghị, phường Thủy Biều, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân thành phố Huế, nguyên đơn bà Nguyễn Thy Bích Trâm trình bày:*

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thy Bích Trâm và ông Phan Quốc Phương tự nguyện kết hôn, đăng ký kết ngày 08/3/2019 tại UBND phường Thủy

Biều, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sai khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà bố, mẹ ông Phương. Vợ chồng có hạnh phúc từ khi kết hôn đến tháng 9/2009 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông Phương không quan tâm vợ, con, ham chơi cờ bạc, số đề, đuổi bà Trâm ra khỏi nhà nên từ tháng 9/2009 bà Trâm đã về nhà bố mẹ của bà tại 138 Phạm Thị Liên ở cho đến nay. Từ tháng 9/2019 đến nay vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Hiện nay, bà Trâm xác định vợ chồng không còn tình cảm thương yêu nhau nữa, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy bà Trâm yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Huế giải quyết ly hôn.

[2]. Về con chung: Bà Trâm và ông Phương có 01 con chung là Phan Nguyễn An Mẫn; sinh ngày 01/12/2019. Hiện nay cháu đang ở với bà Trâm, bà Trâm xin được nuôi con không yêu cầu ông Phương cấp dưỡng.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: bà Trâm khai không có.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các giấy triệu tập và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập, quyết định hoãn phiên tòa cho ông Phương nhưng ông Phương vẫn vắng mặt.

*Về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật về tố tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế có ý kiến:* Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng không có vi phạm gì cần kiến nghị khắc phục. Bị đơn đã được triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Trâm, xử cho bà Trâm được ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là Phan Nguyễn An Mẫn; sinh ngày 01/12/2019 cho bà Trâm nuôi dưỡng, ông Phương không phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung Bà Trâm khai không có nên không giải quyết.

Về án phí: Buộc bà Trâm phải nộp 300.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Phan Quốc Phương đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trâm và ông Phương đăng ký kết hôn ngày 08 tháng 3 năm 2019 tại UBND phường Thủy Biều, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, nên hôn nhân của họ là hợp pháp.

Theo kết quả xác minh do ông Hoàng Trọng Sơn là công chức tư pháp UBND phường Thủy Biều, thành phố Huế cung cấp: Bà Trâm và ông Phương có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống với nhau tại nhà bố mẹ ông Phương tại 01/12 Thanh Nghị, phường Thủy Biều, thành phố Huế một thời gian ngắn, từ tháng 9/2019 bà Trâm về nhà bố, mẹ của bà ở. Về mâu thuẫn vợ chồng thì ông Sơn không biết. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập ông Phương nhiều lần để hòa giải nhưng ông vẫn vắng mặt, điều này chứng tỏ ông Phương thiếu thiện chí hòa giải để khắc phục mâu thuẫn vợ chồng và hàn gắn quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Trâm xin ly hôn là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Xét thấy, hiện nay cháu Phan Nguyễn An Mẫn còn nhỏ và đang do bà Trâm nuôi dưỡng, nên bà Trâm xin được nuôi con không yêu cầu ông Phương cấp dưỡng là có căn cứ, nên chấp nhận.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung Bà Trâm khai không có nên không giải quyết.

[5]. Về án phí sơ thẩm: Bà Trâm phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bích Trâm.

[1]. Về hôn nhân: bà Nguyễn Thị Bích Trâm được ly hôn ông Phan Quốc Phương.

[2]. Về con chung: Giao cháu Phan Nguyễn An Mẫn cho bà Nguyễn Thị Bích Trâm trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, ông Phương không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: bà Trâm khai không có nên không giải quyết.

[4]. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Bích Trâm phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền số 009679 ngày 24/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Huế;
- TAND tỉnh TT Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- UBND phường Thủy Biều;
- Lưu hồ sơ;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Thị Hồng Vân**